

SỐNG BỞI ĐỨC TIN

A.T. JONES & E.J. WAGGONER

A photograph of a field of pink flowers, likely asters, in the foreground. In the background, there are rolling hills or mountains under a soft, hazy sky. The overall tone is peaceful and natural.

ARMIN KRITZINGER

Mục Lục

1. Quyền Phép Gìn Giữ E.J. Waggoner		2
2. Ánh Sáng và Sự Sống E.J. Waggoner		4
3. Đức Tin Chân Chính A.T. Jones		5
4. Lời Sáng Tạo E.J. Waggoner		9
5. Yếu Đuối Và Sức Mạnh E.J. Waggoner		13
6. Chiến Thắng Trong Đấng Christ E.J. Waggoner		16
7. Lời Ngự Trong Tim E.J. Waggoner		18
8. Đức tin và Hơi thở E.J. Waggoner		24
9. Sự Cứu Rỗi Hiện Tại E.J. Waggoner		25
10. Cuộc Đời Cơ Đốc Nhân E.J. Waggoner		31
11. Gian Ác E.J. Waggoner		33
12. Lắng Nghe Và Sống E.J. Waggoner		36
13. Sức Mạnh Của Sự Tha Thứ E.J. Waggoner		40
14. Ê-Va Không Tin Chúa A.T. Jones		45
15. Con Người Khác E.J. Waggoner		47

Pastor Armin Kritzinger

arminkritzinger@live.com

[YouTube: Armin Kritzinger](https://www.youtube.com/ArminKritzinger)

Book Edited Version 1

www.trustthisword.com

1. Quyền Phép Gìn Giữ

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 3 tháng 5 năm 1894)

Quyền phép mà để cứu rỗi cũng chính là để gìn giữ. Môn đồ nói về các tín đồ "kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt" (1 Phi-e-rơ 1:5). Niềm tin mà không thừa nhận quyền phép của Đức Chúa Trời trong sự trăn trở hàng ngày về tội lỗi thì không phải là đức tin cứu rỗi. Bất cứ khi nào, chúng ta gây ra tội lỗi, là vì trong khoảnh khắc đó đức tin của chúng ta đã buông bỏ Chúa và chúng ta không tin vào Ngài.

Cho "bất cứ ai tin rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Christ được sanh bởi Đức Chúa Trời". Nó không phải là một việc đạt được một sớm một chiều, mà là cả một quá trình tiếp diễn liên tục, nếu chúng ta luôn có niềm tin. Và trong khi tin tưởng, quyền phép của Chúa sẽ được gìn giữ. Vì chúng ta đã đọc: "Chúng ta biết rằng ai sanh bởi Đức Chúa Trời thì hẳn chẳng phạm tội; nhưng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì tự giữ lấy mình, ma quỷ chẳng làm hại người được." (1 Giăng 5:18).

Thật là điểm phúc khi người có lòng tin vào Chúa sẽ được ôm chặt trong vòng tay của Ngài và kẻ ác không thể chạm vào người ấy. Có một nơi nương tựa, một nơi ẩn náu trước cơn bão. Thật ra, chúng ta có thể học cách ở lại trong nơi trú ẩn; vì trải qua các kinh nghiệm cay đắng chúng ta mới biết rõ rằng bản thân không đủ sức mạnh để tự gìn giữ mình - không một giây phút nào cả.

Trong thế giới đầy rẫy tội lỗi và gian ác, người có đức tin đang được gìn giữ khỏi tội ác xung quanh họ, ngay cả khi những cám dỗ đang trực chờ để nuốt chửng lấy họ. Khi ba người Hê-bơ-rơ bị ném vào lò lửa, lửa không có quyền gì trên cơ thể họ cả, "Tóc trên đầu họ không sém, áo xống họ không bị si sút, ngay cả mùi khói cũng không dính vào người họ." (Đa-ni-ên 3:27).

Có người đã nói với họ trong lò lửa: "Ta sẽ ở cùng người" và "khi người bước qua lửa, người sẽ không bị cháy" (Ê-sai 43:2).

Chính Ngài cam kết bảo vệ những người đặt lòng tin ở Ngài giữa ngọn lửa tội lỗi đang thiêu đốt. Chúng ta không thể chịu đựng nó một mình; chúng ta luôn luôn gục ngã, và những chiếc phi tiêu rực lửa ấy xuyên thẳng vào linh hồn chúng ta. Như lời cầu nguyện không ngừng nghỉ của vua Đa-vít, "Đức Chúa Trời ôi, xin hãy dựng nên trong tôi một lòng trong sạch và làm cho mới lại trong tôi một thần linh ngay thẳng." (Thi Thiên 51:10) Tạ ơn Chúa, khi đức tin của chúng ta không giữ vững vàng, và chúng ta biết kẻ thù đã tìm thấy và chạm vào chúng ta, vẫn còn đó lời hứa theo lời huấn thị, "đừng phạm tội." "Và nếu có ai phạm tội, chúng ta có một Đấng biện hộ với Đức Chúa Cha là Đức Chúa Giê-su Christ, Đấng Công Chính" (1 Giăng 2:1) Ngài buông và để chúng ta tự do một lần nữa. Nhưng Ngài giải phóng chúng ta để chúng ta có thể kiên định với đức tin của mình. Trong sự cay đắng của tội lỗi, chúng ta được dạy về sự yếu đuối và vô dụng của chính mình, và trong sự ngọt ngào của sự tha thứ Ngài, chúng ta được dạy về quyền phép của sự cứu rỗi.

2. Ánh Sáng và Sự Sống

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 6 tháng 10 năm 1892)

Một trong những đặc tính của ánh sáng là nó có thể tự nhân lên vô hạn mà không bị hao hụt. Một ngọn nến có thể thắp sáng cho một triệu ngọn nến khác, nhưng ánh sáng của chính nó vẫn luôn rực rỡ. Mặt trời cung cấp đủ ánh sáng và sức nóng cho tất cả sinh vật trên trái đất này. Từng cá thể trong chúng ta đều được hưởng những lợi ích từ mặt trời mang lại, ngay cả khi dân số thời bây giờ có gấp đôi những năm về trước. Mặt trời như trao đi toàn bộ năng lượng của nó cho chúng ta, nhưng nó vẫn rất ấm áp và rực sáng như không phải san sẻ gì cho ai cả.

Chúa Giê-su Christ chính là Mặt Trời của sự công bình và là Ánh Sáng của thế gian. Ánh sáng mà Ngài ban là sự sống của Ngài. "Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người." (Giăng 1:4). Ngài nói, "Người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống." (Giăng 8:12). Ngài ban sự sống của mình cho nhân loại. Tất cả những ai tin vào Ngài đều nhận được sự sống của Ngài, và được cứu bởi nó. Cũng như ánh sáng của ngọn nến không bị tàn lụi mặc dù phải thắp sáng nhiều ngọn nến khác, thì sự sống của Đấng Christ cũng không bị hao mòn mặc cho Ngài có trao nó cho nhiều người đi chẳng nữa. Mỗi cá thể đều được nhận trọn vẹn.

Ánh sáng rọi vào bóng tối, và bóng tối không thể chiến thắng được ánh sáng. Ánh sáng của Ngài không thể bị dập tắt. Sa-tan không thể đoạt lấy ánh sáng của Ngài, bởi vì hắn không thể buộc tội Ngài. Vì vậy, Ngài có thể hy sinh sự sống của mình như thể Ngài vẫn còn rất nhiều để trao đi. Cuộc sống của Ngài chiến thắng cái chết. Nó là cuộc sống vĩnh cửu. Thế nên, Ngài có thể cứu họ những người tin vào Đức Chúa Trời bởi Ngài bằng mọi giá. Đấng Christ sẽ luôn ngự sự trọn vẹn của Ngài trong mỗi người mà sẽ để Ngài vào. Đây là sự mầu nhiệm của Tin Lành.

3. Đức Tin Chân Chính

A.T. Jones – Sự Thật Ngày Nay (ngày 12 tháng 1 năm 1899)

MỘT ngày nọ, có một thầy đội đến gặp Chúa Giê-su, và thưa với Ngài: "Lạy Chúa, đứa đầy tớ tôi mắc bệnh bại, nằm liệt ở nhà tôi, đau đớn lắm." Ngài phán: "Ta sẽ đến, chữa cho nó được lành." Nhưng thầy đội đáp: "Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà; xin Chúa chỉ phán một lời, thì đứa tớ tôi sẽ được lành... Nghe vậy, Đức Chúa Giê-su lấy làm ngạc nhiên; Ngài bảo những người theo mình: "Quả thật, Ta nói cùng các ngươi, Ta chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-ra-ên có đức tin lớn dường ấy.'" (Ma-thi-ơ 8:6-10).

ĐÓ là những gì Chúa Giê-su tuyên bố về đức tin. Một khi chúng ta biết đó là gì, cũng là lúc chúng ta tìm được đức tin. Để biết đó là gì, là biết đức tin là gì. Không chút nghi vấn nào nữa; Đức Chúa Giê-su chính là "Cội rễ... của đức tin" (Ê-phê-sô 12:2) và Ngài nói rằng điều mà thầy đội thể hiện chính là "đức tin"; vâng, thậm chí là "đức tin lớn dường ấy."

Nếu vậy, khi nói đến đây, đức tin Ở ĐÂU? – Thầy đội đã muốn một điều chắc chắn được thực hiện. Ông muốn Chúa thực hiện điều đó. Nhưng khi Chúa phán, "Ta sẽ đến" và làm điều đó, thầy đội đã cản Ngài và nói: "chỉ phán một lời" và nó sẽ thành sự thật.

Lúc này, thầy đội mong đợi điều gì sẽ thực hiện thỉnh cầu của mình? - "chỉ phán một lời". Ông ta tin vào điều gì sẽ chữa lành cho người hầu của mình? —Dựa vào "chỉ phán một lời".

Và Đức Chúa Giê-su nói rằng đó chính là đức tin.

ĐÂY là một người La Mã, bị dân Y-sơ-ra-ên coi thường và xa lánh như một kẻ ngoại đạo và coi thường Đức Chúa Trời, người đã sống cả cuộc đời mình dưới những ảnh hưởng của người ngoại giáo, chưa từng được biết

đến Kinh Thánh, nhưng là người đã khám phá ra rằng khi Đức Chúa Trời nói, trong lời nói của Ngài có quyền phép hóa mọi thứ thành hiện thực, và cũng là người tin rằng những lời nói đó sẽ phát huy hiệu nghiệm.

Và có những người dân Y-sơ-ra-ên cả đời gắn bó với lời dạy của Chúa, họ tự hào mình là “dân của Kinh thánh,” và khoe khoang về sự hiểu biết của họ về Lời Đức Chúa Trời; mà vẫn chưa học được rằng lời nói của Ngài có quyền phép trở thành sự thật.

Vẫn là những lời của Chúa mà người dân Y-sơ-ra-ên nghĩ rằng họ đã hiểu rất rõ, những lời ấy đã nhiều lần chứng tỏ được quyền phép ứng nghiệm của chúng. Và chúng cũng được đọc trong nhà hội của họ vào mỗi ngày Sa-bát.

Những câu nói họ đã được nghe cả đời này: "Vả như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó." (Ê-sai 55:10, 11).

BẢN THÂN TỰ NHIÊN đã liên tục dạy trước họ sự chỉ dẫn rằng bản thân trái đất không thể tự mình tạo ra thứ gì cả; là nhờ hơi ẩm của mưa và tuyết từ trên trời, đã làm cho các sinh vật sinh sôi nảy nở và đơm hoa kết trái.

Và Chúa đã phán, "Lời đã từ miệng ta" cũng như trái đất không thể tự nó tạo ra điều gì, thì bản thân chúng ta cũng vậy. Cũng như như hơi ẩm của mưa và tuyết làm cho đất đâm chồi nảy lộc, thì lời của Ngài sẽ mang chúng ta trái ngọt của công bình tới vinh quang của Đức Chúa Trời. "Lời đã từ miệng ta,... nhưng sẽ làm điều Ta đã định."

NHIỀU lần, người dân Y-sơ-ra-ên đọc Kinh thánh này. Và năm này qua năm khác, họ đã được đọc Lời Chúa, và đã nói: Tôi sẽ làm những gì Ngài đã phán; Tôi sẽ làm mọi thứ để Ngài vui lòng.

Và họ biết chắc là mình nên làm theo những Lời Chúa phán, Lời Chúa được tách làm các phần riêng biệt, mỗi phần lại được chia thành các đoạn nhỏ. Sau đó, tự bản thân, họ cứ siêng năng, cẩn thận, tỉ mỉ làm theo những lời phán như đã đặt ra.

SỰ THẬT, không có chỗ nào trong tất cả điều này làm họ cảm thấy đủ bình yên và hạnh phúc. Họ không bao giờ hài lòng với những việc đang làm. Họ luôn thấy mình còn thiếu sót khi thực hiện theo những lời Chúa phán - dù trong thời gian rất ngắn. Đó như tiếng kêu tuyệt vọng của người dân Y-sơ-ra-ên "nếu một người có thể tuân theo luật pháp trong một ngày, và không phạm tội bất kỳ điểm nào, —hơn nữa, nếu người đó có thể giữ một điểm trong luật pháp mà không bị ảnh hưởng đến việc giữ ngày Sa-bát, — thì những rắc rối của Y-sơ-ra-ên sẽ chấm dứt, và Đấng Mê-si cuối cùng sẽ xuất hiện." Tuy nhiên, họ vẫn lao vào guồng quay của những việc làm không có kết quả của chính mình, —làm tất cả mọi việc mà không có đức tin; tất cả dựa vào họ mà không có sự hiện diện của Đức Chúa Trời; tất cả những gì họ đang làm, thực ra đều không phải là làm, và không một lời phán nào có thể tự hóa thành sự thật cả, đó là khả năng của chỉ duy nhất lời Chúa mới có thể.

Tinh thần của Chúa Giê-su thật thuần khiết làm sao; được gặp một người giữa hoang mạc của Y-sơ-ra-ên, dù người đó có ai, đã thực sự tìm thấy lời Chúa; người đó biết rằng khi lời Ngài thốt ra thì sẽ hóa sự thật; và người sẽ tin vào "chỉ phán một lời." Đây là đức tin. Điều này mở ra cánh cổng dẫn đến quyền phép của Chúa. Và kết quả là, cuộc đời của người đó đã hoàn tất, nó làm vui lòng Đức Chúa Trời.

"Này, lời đã ra từ miệng Ta....thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó." (Ê-sai 55:11) "Lời Chúa ...Lời hành động trong anh em có lòng tin." (1 Tê-sa-lô-ni-

ca 2:13). Tin vào nó để làm những việc lành—Đây chính là đức tin. Nuôi dưỡng niềm tin này là nuôi dưỡng đức tin.

4. Lời Sáng Tạo

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 20 tháng 10 năm 1892)

Quyền phép của lời Chúa được thể hiện rõ nhất khi chúng ta xem xét đến công việc của sự sáng tạo. Trong Thi Thiên 33:6-9, có nói: "Các tầng trời được làm nên bởi lời của Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thấu các nước biển lại thành như đồng, và trữ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ há kính sợ Đức Giê-hô-va. Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có, Ngài biểu, thì vật liền đứng vững bền."

Từ điều này, có thể thấy rõ rằng toàn bộ vật chất tồn tại trên và trong lòng của trái đất đều được sinh ra từ lời của Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể hiểu hết được quyền phép của Chúa, nhưng có thể thấy được từ những gì được tuyên bố rõ ràng, rằng lời của Chúa không phải là chỉ là những lời sáo rỗng, nhưng đó là thực chất. Dường như có cả thế giới nằm trong lời của Ngài, trước khi nó trở thành hình dạng như bây giờ. Khi lời Đức Chúa Trời được thốt ra, thì có đất và trời.

Khi Chúa đặt tên cho một vật, thì vật đó được hình thành. Bất cứ điều gì được mô tả bằng lời, thì nó đã tồn tại trong lời đó. Do đó, Đức Chúa Trời không thể nói dối được, vì lời của Ngài biến mọi thứ thành sự thật. Theo Rô-ma 4:17, chúng ta đã đọc rằng Đức Chúa Trời "gọi những sự không có như có rồi." Đó là điều mà chỉ một mình Chúa có thể làm được. Đúng là con người đôi khi dám nhận điều đó, nhưng lời nói của họ không thể hóa thành sự thật. Khi con người nói về một điều không phải như nó vốn có, chỉ có một từ có thể được dùng để miêu tả hành động đó. Đó là một lời nói dối. Nhưng Chúa không thể nói dối, dù Ngài đã nói về những điều không phải như chúng vốn có. Ví dụ, Chúa nói về một thứ không tồn tại.

Ngài gọi nó bằng tên, như thế nó đã được nhiều người biết đến. Ngay khi Ngài phán thì vật đó liền tồn tại.

Hãy xem kỹ câu trích dẫn từ Thi Thiên 33:9: "Vì Ngài phán, thì việc liền có". Không phải Ngài nói rồi việc đó mới được hình thành, việc đọc một cách hời hợt các bản văn có thể khiến người ta phải suy ngẫm. Ý đó sẽ không được hiểu đúng nếu các dịch giả không chèn chữ "có", được in nghiêng ("done" trong bản gốc). Đúng là vật đã được hình thành sau đó, nhưng là nhờ lời của Chúa đã làm điều đó. Theo nghĩa đen, chúng ta sẽ hiểu đúng hơn, như đã nói ở trên "Vì Ngài phán, thì việc liền có" Ngay khi Ngài nói, mọi thứ đã đứng vững. Là bởi, bất cứ khi nào Lời Chúa phán, thì bởi Lời Ngài đã truyền đạt điều đó.

Đây là lý do tại sao trong các lời tiên tri, những điều thường được nói đến cứ như chúng đã xảy ra. Ngài nói về những điều chưa thành như chúng đã được thực hiện, không phải thi thoảng chúng tồn tại trong kế hoạch của Ngài, mà vì chúng tồn tại trong từng lời Ngài nói. Chúng vẫn tồn tại tự do như thật, mặc dù chúng chưa xuất hiện trước mắt người trần.

Chính vì lý do đó mà lời của Chúa là sức mạnh và sự an ủi cho những ai tin vào Ngài; lời được chép trong Kinh Thánh là lời của Đức Chúa Trời, giống như lời đã kiến tạo nên trời và đất. "Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn" (2 Ti-mô-thê 3:16) Đó chính là "hơi thở của miệng Ngài". Giờ đây, hãy nhớ rằng "Các tầng trời được làm nên bởi lời của Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. "Hơi thở của Đức Chúa Trời có chứa năng lượng sáng tạo trong đó, là hơi thở ban cho chúng ta những điều răn dạy và lời hứa trong Kinh thánh.

Lời sáng tạo chính đó chính là sức mạnh của Phúc Âm. Vì Phúc Âm là quyền phép của cứu rỗi của Đấng Cứu Thế, tới những người có đức tin; và quyền phép của Ngài còn được thể hiện qua sự kiến tạo nên các sự vật, sự việc. Theo Rô-ma 1:16, 20. Quyền phép của sự cứu chuộc là quyền phép của sự sáng tạo, vì sự cứu chuộc là sự sáng tạo. Thế nên, Thi Thiên có viết:

“Đức Chúa Trời ôi, xin hãy dựng nên trong tôi một lòng trong sạch” (Thi Thiên 51:10). Sứ đồ Phao-lô nói rằng "nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người được dựng nên mới" (2 Cô-rinh-tô 5:17).

Sự sáng tạo mới được nhắc đến trong Phúc Âm là gì? Đó là sự công bình, cũng là người sứ đồ ấy đã khuyến khích chúng ta "mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật." (Ê-phê-sô 4:24). Sự công bình có nghĩa là những việc thiện lành; thế nên, sứ đồ nói rằng "vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Giê-su Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo." (Ê-phê-sô 2:10).

Lời của Chúa là sự thật. Ngài phán sự công bình. Cũng như Ngài phán với hư không và có trái đất; khi Ngài nói với linh hồn thiếu sự công bình, và nếu lời đó được tiếp nhận, sự công bình của lời đó bao phủ lấy lên linh hồn người đó. "vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất vinh quang của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Giê-su Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia." (Rô-ma 3:23-25). Tuyên bố cũng là nói; thế nên, khi Chúa tuyên bố sự công bình của Ngài trong Đấng Christ để xóa bỏ tội lỗi, thì sự công bình được phán ra bao trùm lên con người đó, để thay cho những tội lỗi của họ đã được xóa đi. Và nó không chỉ đơn giản là một sự công bình thụ động được tuyên bố trên con người, mà là một sự công bình thực sự, tích cực, vì lời của Chúa là sống động, và sự công bình của Đức Chúa Trời là có thật và hiệu nghiệm.

Tóm lại, câu chuyện sáng tạo này có ý nghĩa gì với những người có đức tin. Sa-tan muốn nhân loại nghĩ rằng đây chỉ là một bài thơ (vì thơ không thể là sự thật), hoặc chỉ là một câu chuyện hư cấu được dựng lên để giải trí. Điều

này có nghĩa là nó dùng cách đó trong thời gian này nhằm phá hoại Phúc Âm. Nếu con người xem nhẹ sự sáng tạo, thì sự màu nhiệm của Phúc Âm cũng sẽ giảm đi. Thậm chí Satan còn muốn loài người xem trọng sự cứu chuộc hơn sự sáng tạo, cách này không phải là đề cao sự cứu chuộc nhất mà là đánh giá thấp nó. Sự cứu chuộc và sự sáng tạo là một, và sự cứu chuộc chỉ được đề cao khi sự sáng tạo được đánh giá rất cao. Nó sẽ xảy ra với một số trường hợp, làm lễ cứu chuộc cũng là làm lễ sáng tạo. Điều này là đúng, nhưng chúng ta sẽ thảo luận vào lúc khác.

5. Yếu Đuối Và Sức Mạnh

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 12 tháng 10 năm 1893)

Còn gì mỏng manh hơn, yếu ớt hơn và bất lực hơn một ngọn cỏ nhỏ bé? Tuy nhiên, bạn đã bao giờ nhận thấy sức mạnh kỳ diệu bên trong nó chưa?

Hãy nhìn cục đá được nhắc lên xem - một khối đất sét khô cứng, nặng, chắc chắn. Cái gì đang chầm chậm di chuyển cục đá ra khỏi vị trí vốn có? Không phải con gì, thậm chí không phải côn trùng, mà chỉ là một ngọn cỏ non! Hòn đá nặng hơn cỏ nhiều lần, nhưng dường như lại bị nhắc lên một cách dễ dàng. Bạn không thể khiến một cọng cỏ nhỏ bé thể hiện sức mạnh như vậy. Bạn có thể cẩn thận đặt hòn đá lên nó, nhưng rồi cũng bị trọng lượng của đá nghiền nát. Vậy thì điều kỳ diệu này phải được thực hiện bởi một sức mạnh nào mà con người không sở hữu và bản thân cây cỏ cũng không mang sức mạnh ấy. Kinh thánh nói rằng chính quyền phép và cuộc sống của lời Đức Chúa Trời đã làm cho cỏ mọc; vì Đức Chúa Trời phán: “Đất phải sanh cây cỏ; thì có như vậy” (Sáng-Thế Ký 1:11).

Nhìn hạt sỏi tí hon kia đi. Trông nó bất lực và vô giá trị biết bao. Nhưng hãy nhìn kỹ lại! Một sự sống vô hình, một sức mạnh kỳ diệu chờ phá vỡ lớp vỏ cứng, để xuyên những rễ con nhỏ xuống đất, để những cành nhỏ vươn cao lên nữa, xoay trở các vật cản, trèo qua những chướng ngại vật, và hất văng những viên sỏi cứng. Sự sống vô hình là gì? Sức mạnh kỳ diệu là gì? Là sự sống và quyền phép của lời Đức Chúa Trời; vì "Đức Chúa Trời phán: “Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy.” (Sáng-Thế Ký 1:11).

Mặc dù hai trong số những thứ yếu đuối nhất và bất lực nhất đang tồn tại, nhưng sức mạnh thần kỳ của ngọn cỏ và hạt sỏi xuất hiện khi sự yếu đuối của chúng kết hợp với quyền phép của Lời Đức Chúa Trời. Cũng như cách chúng ta nhìn nhận về loài người. Yếu đuối ư? Vâng, yếu ớt và bất lực như

cọng cỏ. "Đời loài người như cây cỏ" (Thi Thiên 103:15), "Mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ." (1 Phi-e-rơ 1:24) Cuộc đời của con người - "anh chị em giống như hơi nước, hiện ra chốc lát rồi biến mất." (Gia-cơ 4:14). Thật bất lực, con người hoàn toàn bất lực, không thể quan tâm đến bản thân một giây phút nào, không thể chống lại sự cám dỗ dù là nhỏ nhất, không thể làm được một việc tốt lành.

Nhưng hãy nhìn lại xem. Một sức mạnh vô hình được trao cho con người, một cuộc sống mới đã thúc đẩy loài người. Trông kìa! con người đã "Những người đó bởi đức tin đã thắng được các nước, làm sự công bình, được những lời hứa, bịt mồm sư tử, tắt ngọn lửa hừng, lánh khỏi lưỡi gươm, thắng binh tật, tỏ sự bạo dạn nơi chiến tranh, khiến đạo binh nước thù chạy trốn." (Hê-bơ-rơ 11:33-34) con người trở nên mạnh mẽ trên mảnh đất họ từng yếu đuối; đứng vững như một ngôi nhà kiên cố ở nơi họ từng run rẩy và gục ngã.

Sức mạnh vô hình này là gì? Cuộc sống mới này là gì? Đó là cuộc sống và quyền phép của Lời Chúa được kết hợp với sự yếu đuối của con người. Đó là sự sống và quyền phép của chính Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời song hành với lời Ngài" "khiến anh em nên trọn vẹn trong mọi sự lành, đặt làm thành ý muốn Ngài" (Hê-bơ-rơ 13:21) "Vì ấy chính Đức Chúa Trời cảm động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài." (Phi-líp 2:13).

Con người cô độc, mà không có lời của Đức Chúa Trời trong họ, chỉ như một ngôi nhà xây trên nền cát không thể đứng vững trước mưa to gió lớn. Không có sức mạnh bên trong, con người hoàn toàn không thể chịu được những giông bão của thế gian.

Dẫu vậy, Chúa sẵn sàng chọn những người bất lực nhất, nếu họ quy phục Ngài cũng như cọng cỏ, hạt sỏi kia và để quyền phép của lời Chúa kỳ diệu ngấm vào họ "chọn những sự đại ở thế gian để làm hổ thẹn những kẻ khôn; Đức Chúa Trời đã chọn những sự yếu ở thế gian để làm hổ thẹn những sự mạnh; Đức Chúa Trời đã chọn những sự hèn hạ và khinh bỉ ở thế

gian, cùng những sự không có, hầu cho làm những sự có ra không có, để chẳng ai khoe mình trước mặt Đức Chúa Trời.” (1 Cô-rinh-tô 1:27-29).

Chúa nói “Vậy, kẻ nào nghe và làm theo lời ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên vàng đá.” (Ma-thi-ơ 7:24). Như vậy, ai đón nhận những lời Chúa nói vào trong tâm thì cũng như những ngôi nhà được xây trên đá vững chắc. Nhưng Chúa Giê-su chính Ngài là ngôi lời, luôn hiện diện trong những lời Ngài nói và là Lời Chúa (Giăng 1 và Giăng 6). Muốn sự màu nhiệm của lời phán có hiệu lực, hãy khiêm nhường đón nhận và khắc ghi nó vào lòng mình. Việc của con người là quy phục và đón nhận, để Chúa cùng lời của Ngài ban cho sức mạnh và biến mọi việc thành sự thật.

Một người kết nối với một người khác mà được kết nối với Đấng Christ là chưa đủ. Mỗi người một phải đến với Đấng Christ, Đấng Ngôi Lời như xây ngôi nhà của chính mình trên nền đá Ngài. Để rồi bản thân cũng sẽ như một tảng đá, bởi vì người ấy đã bước chân vào cuộc đời có Nền Tảng sống, cùng phát triển trên Nền Tảng ấy cho đến khi họ cùng hòa vào nhau, người đó là một phần của Nền Tảng và ngược lại. Vậy có gì là ngạc nhiên khi con người ấy có được sức mạnh, vững vàng vượt qua mọi giông bão và thử thách của cuộc sống?

Khi chúng ta nhìn ngọn cỏ và nhận ra sự yếu đuối và sự bất lực của chính mình, đừng để chúng ta trở nên nản lòng, nhưng hãy ngược lên để cảm tạ thiên đàng và ca ngợi Đấng quyền phép đã ban sức mạnh cho những sinh vật yếu đuối và bất lực nhất "mọi quyền phép cho anh chị em nhờ quyền phép vinh hiển Ngài" (Cô-lô-se 1:11).

6. Chiến Thắng Trong Đấng Christ

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 26 tháng 10 năm 1893)

Chúa Giê-su từng nói với các môn đồ rằng “Các ngươi sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi!” (Giăng 16:33).

Tại sao sự thật này lại khiến chúng ta vui mừng? Tại sao chúng ta nên vui mừng vì có người chiến thắng thế gian, trong khi chính chúng ta cũng phải giành chiến thắng ấy? Sự thật lớn trả lời cho câu hỏi này là vì chúng ta không phải là những người chiến thắng trong chính mình, mà là những người chiến thắng trong Đấng Christ.

Môn đồ viết cho Cô-rinh-tô: “Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn!” (2 Cô-rinh-tô 2:14) Làm thế nào để chúng ta luôn luôn chiến thắng trong Đấng Christ? Đơn giản là vì Chúa chiến thắng vạn vật và trong Ngài chiến thắng là của chúng ta.

Đấng Christ cũng bị cám dỗ về mọi mặt như chúng ta, nhưng không hề phạm tội. Ngài đã gặp và vượt qua mọi chướng ngại chống lại loài người trong cuộc đấu tranh giành lấy sự sống. Và bất cứ khi nào, một trong số những điều này: "thế giới, xác thịt và ma quỷ" gặp Ngài thì đồng nghĩa với chạm trán với Người Chinh Phục chúng. Chiến thắng đã được định sẵn. Thế nên, chúng ta chiến thắng trong Đấng; vì khi chúng ta được bảo vệ trong Ngài, những cám dỗ tấn công Ngài, chứ không phải chúng ta. Khi chúng ta giấu sự yếu đuối của mình trong sức mạnh của Ngài, thì chỉ có sức mạnh của Ngài chiến đấu. Ngài đã giành được chiến thắng và kẻ thù bị đánh bại không bao giờ có thể phục hồi sau thất bại của mình để hy vọng lại chiến thắng được Ngài.

Vậy chúng ta phải làm gì để giành chiến thắng? Và tại sao chúng ta lại thường xuyên bị khuất phục? Câu trả lời rõ ràng là chúng ta không thể giành chiến thắng mà không có Đấng Christ. Việc chúng ta phải làm là nhận lấy chiến thắng mà Ngài đã giành được. Ngài đã giành chiến thắng vì chúng ta, và để có thể ban lại cho con người. Và chúng ta nhận chiến thắng ấy bằng đức tin, vì chính đức tin đã mang Đấng Christ đến lòng chúng ta.

Khi sứ đồ Giăng nói: “sự thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta.” (1 Giăng 5:4). “Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em;” (Ê-phê-sô 3:17). Chúa ở đó với tư cách là Người Chinh Phục mọi thứ gặp phải và giành chiến thắng trong cuộc chiến của Cơ Đốc giáo.

Sự thật vinh quang rõ như ban ngày, chiến thắng mọi cám dỗ và khó khăn đã là của chúng ta, trong Đấng Christ. Do đó, chúng ta không cần phải chiến đấu với một tấm lòng yếu đuối, nhưng với tất cả sự tự tin, biết rằng kết cục không thể là thất bại, cho dù kẻ thù có xuất hiện đi chăng nữa. Trận chiến đã diễn ra, và Chúa Giê-su đã ban chiến thắng cho chúng ta. Chúng ta chỉ cần nhận lấy nó và nói, “tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jêsus-Christ chúng ta.” (1 Cô-rinh-tô 15:57).

7. Lời Ngự Trong Tim

E.J. Waggoner – Những Dấu Hiệu Của Thời Đại (ngày 17 tháng 7 năm 1890)

Trong đoạn 3, câu thứ 16 của sách Cô-lô-sê có lời khuyên sau: “Nguyên xin lời của Đấng Christ ở đầy trong lòng anh em” Nếu hiểu được đúng câu nói này, sẽ giải quyết được các vấn đề của cuộc sống người Cơ Đốc nhân. Do đó, chúng ta hãy dành một chút thời gian để ngẫm về nó.

Không nghi ngờ gì khi có một sức mạnh kỳ diệu trong lời của Chúa, vượt xa bất kỳ cuốn sách nào. Theo tiên tri Giê-rê-mi, Chúa khiển trách các tiên tri mạo danh đã nói lời của mình thay vì lời Chúa: “Rơm rạ há xen vào với lúa mì sao? Lời ta há chẳng như lửa, như búa đập vỡ đá sao?” (Giê-rê-mi 23:28, 29) Và cùng một tiên tri đã kể lại trải nghiệm của ông khi ông bị khiển trách vì lời của Chúa: “Nếu tôi nói: Tôi sẽ chẳng nói đến Ngài nữa; tôi sẽ chẳng nhân danh Ngài mà nói nữa, thì trong lòng tôi như lửa đốt cháy, bực kín trong xương tôi, và tôi mệt mỏi vì nín lặng, không chịu được nữa.” (Giê-rê-mi 20:9).

Lời ẩn trong lòng bảo vệ con người khỏi tội lỗi. "Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi. Để tôi không phạm tội cùng Ngài." (Thi Thiên 119:11) và về những người công bình chúng ta đã đọc rằng lý do người không phạm tội là vì "Luật pháp Đức Chúa Trời người ở trong lòng người" (Thi Thiên 37:31). Đa-vít cũng nói: “Còn về công việc loài người, Tôi nhờ lời môi Chúa phán mà giữ lấy mình khỏi các con đường của kẻ hung bạo." (Thi Thiên 17:4). Trong lời cầu nguyện đáng nhớ dành cho các môn đồ của Ngài, Chúa Giê-su đã nói: "Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật."" (Giăng 17:17).

Lời của Chúa như hạt giống cho sự tái sinh của những tội nhân. Chúng ta đọc về “Người cha của ánh sáng” (Father of lights) có đề cập “Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng lời chân thật sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những vật Ngài dựng nên.” (Giacơ 1:18). Và Môn đồ Phi-e-rơ nói: “Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.” (1 Phi-e-rơ 1:22, 23). Chúng ta biết đã học được rằng, trong khi những ai thuộc về Đấng Christ được sinh ra bởi Thánh Linh, lời của Đức Chúa Trời là hạt giống mà từ đó họ được phát triển thành những sinh vật mới trong Đấng Christ. Lời của Ngài có sức mạnh để ban sự sống. Bản thân nó là “lời sống”, tức là sống động và đầy năng lượng; tác giả Thi Thiên cầu nguyện để được tái sinh, được sống, làm theo lời, và sau đó nói: “Lời Chúa làm cho tôi được sống lại, Ấy là sự an ủi tôi trong cơn hoạn nạn. Linh hồn tôi dính vào bụi đất, Xin hãy khiến tôi sống lại tùy theo lời Chúa.” (Thi Thiên 119:25, 50).

Điều này đã được Chúa Giê-su tuyên bố rõ ràng trong Giăng 6:63: “Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống.” Điều này là minh chứng cho quyền phép của Đức Chúa Trời ngự trong lời của Ngài.

Chúng ta biết rõ rằng, lời của Chúa chính là hạt giống ươm mầm cho cuộc sống mới và cất giữ lời của Ngài trong lòng giúp chúng ta tránh khỏi mọi tội lỗi. Theo 1 Giăng 3:9, có thể hiểu đơn giản như sau: “Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hột giống của Đức Chúa Trời ở trong người, và người không thể phạm tội được, vì đã sanh bởi Đức Chúa Trời.” Thật đơn giản làm sao! Năng lượng thiêng liêng trong lời của Chúa có thể thay đổi tư duy và tạo ra một con người mới “mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.” (Ê-phê-sô 4:24). Tất nhiên, lời của Ngài chỉ có

hiệu nghiệm với ai đón nhận nó trong đức tin đơn giản của họ. Nhưng lời Ngài không mất đi quyền năng. Nếu một linh hồn được tái sinh vẫn khắc ghi những lời thiêng liêng ấy, thì nó sẽ luôn giữ người đó là một sinh vật mới. Quyền phép ấy được duy trì mạnh mẽ như khi nó vốn có.

Chúa Giê-su - Tấm Gương vĩ đại của chúng ta, đã cho chúng ta một minh họa về điều này. Khi bị ma quỷ cám dỗ, câu trả lời duy nhất của Ngài là: "Có Lời chép rằng," được theo bởi một đoạn Kinh thánh mô tả chính xác trường hợp này. Cơ Đốc nhân nào muốn đứng vững cũng phải làm điều tương tự. Không có cách nào khác. Đây là minh chứng cho lời của Đa-vít, "Tôi nhờ lời môi Chúa phán mà giữ lấy mình khỏi các con đường của kẻ hung bạo." (Thi Thiên 17:4)

Chúng ta đọc trong Khải huyền 12:11, khi nói về việc hạ bệ kẻ tố cáo anh em chúng ta", tiếng nói từ thiên đàng phán: "Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng của mình; chúng chẳng tiếc sự sống mình cho đến chết." Điều này không có nghĩa, như một số người đã bất cẩn cho rằng lời làm chứng của họ trong các cuộc gặp gỡ, mà là lời chứng mà tác giả Thi Thiên cảm thấy rất vui mừng. Họ đã chiến thắng Sa-tan bằng máu Chiên Con và bằng lời Chúa.

Nhưng điều này chỉ có thể xảy ra với những ai luôn khắc ghi Lời của Chúa. Trong lúc khó khăn, Thánh linh xuất hiện để gợi lại sự thật; những người chưa từng trải sẽ không nhớ được. Nhưng nếu người ấy luôn khắc ghi lời của Chúa trong lòng, trong thời khắc bị cám dỗ bủa vây, Thánh linh sẽ gợi nhắc cho người đó không sa vào cám dỗ.

Mọi Cơ Đốc nhân đều có thể xác minh sức mạnh của lời Chúa bất kể khi nào. Khi có xu hướng tự khen ngợi bản thân về một thành tựu đã đạt được, thì hãy nhớ đến những lời này" Bởi vì, ai phân biệt người với người khác? Người há có điều chi mà chẳng đã nhận lãnh sao? Nếu người đã nhận lãnh, thì sao còn khoe mình như chẳng từng nhận lãnh?" (1 Cô-rinh-tô 4:7). Hoặc khi phải đấu tranh với những luồng suy nghĩ khắc nghiệt và

cay đắng, thì hãy nhớ câu nói này để có thêm sức mạnh dập tắt những cảm xúc hỗn loạn đó "Tình yêu thương hay nhịn nhục; tình yêu thương hay nhân từ; tình yêu thương chẳng ghen tị, chẳng khoe mình, chẳng lên mình kiêu ngạo," (1 Cô-rinh-tô 13:4, 5). Khi bị khiêu khích gần như vượt quá sức chịu đựng, hãy nghĩ về lời nhắc nhở nhẹ nhàng này "Vả, tôi tớ của Chúa không nên ưa sự tranh cạnh; nhưng phải ở tử tế với mọi người, có tài dạy dỗ, nhịn nhục," (2 Ti-mô-thê 2:24) giúp ta bình tĩnh lại. Thêm vào đó là "những lời hứa lớn lao và quý báu" ban chiến thắng cho mọi linh hồn có đức tin. Hàng ngàn Cơ Đốc nhân lâu năm chính là minh chứng cho quyền phép tuyệt diệu chỉ trong vài lời đơn giản được chép trong Kinh thánh.

Thế thì sức mạnh này từ đâu mà ra? Câu trả lời chính được tìm thấy từ Lời của Đấng Christ: "Những lời Ta truyền cho các con là Thánh Linh và sự sống." Thánh linh ở đây là ai? Môn đồ Phi-e-rơ nói với các tiên tri rằng Thánh linh của Chúa hiện diện trong họ. Như chúng ta đã nói trước đó, quyền phép của Thánh linh ngự trong lời. Phải, chính là Chúa ngự trong lời, vì Ngài là Ngôi Lời.

Ai có thể thấu được mầu nhiệm của sự soi dẫn? - là người có thể hiểu được sự mầu nhiệm của phép hóa hình; vì chúng đều là sự kết hợp của con người và Đấng quyền năng. "Ngôi Lời đã trở nên xác thịt." Chúng ta không thể hiểu, bằng cách nào mà Chúa Giê-su có thể là Đấng toàn năng của Chúa Ba Ngôi, và đồng thời lại ở trong hình hài một người tội tớ, chịu mọi sự yếu đuối của loài người xác thịt. Chúng ta cũng khó mà hiểu được làm thế nào Kinh thánh có thể được viết ra bởi những người phạm tục, thể hiện những nét riêng của mỗi người, mà vẫn giữ được sự thuần khiết, vẹn nguyên của lời Đức Chúa Trời. Nhưng chắc chắn là quyền phép trong Lời Chúa tạo nên con người, là quyền phép trong lời mà các sứ đồ và tiên tri đã viết cho chúng ta.

Giờ đây, chúng ta có thể biết ơn quyền phép ngự trong lời của Ngài "Các tầng trời do lời CHÚA làm nên, tất cả các thiên thể nhờ hơi thở của miệng Ngài mà có." (Thi Thiên 33:6) Đấng Christ - người đã tạo ra thế giới và duy trì vạn vật bằng cách "Dùng lời quyền phép mình." (Ê-bơ-rơ 1:3). Sức mạnh nằm trong những lời của sách Khải Huyền, là sức mạnh có thể nói lên sự tồn tại của các thế giới và có thể giữ chúng ở những vị trí vốn có. Một điều chắc chắn là chúng ta nên dành thời gian nghiên cứu và suy ngẫm về những lời đó.

Chúng ta mang Chúa vào trong lòng mình. Trong đoạn thứ mười lăm của Giăng, Chúa khuyên chúng ta hãy ở trong Ngài, và để Ngài ở trong chúng ta; vài câu tiếp theo đó, Ngài nói về việc chúng ta ở trong Ngài, và lời của Ngài ở trong chúng ta. Giăng 15:4, 7. Chính bởi vì lời của Ngài luôn ngự trong lòng; vì Phao-lô có nói rằng Chúa sẽ ngự trong lòng một người bởi đức tin (Ê-phê-sô 3:17); và "N như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng" (Rô-ma 10:17).

Nhiều người tha thiết mong chờ Đấng Christ đến và ngự trong lòng họ, họ lầm tưởng rằng lý do Ngài không làm như vậy là vì họ không đủ tốt, nên đã cố gắng trở nên tốt hơn để Ngài có thể chiếu cố mà đến với họ. Nhưng họ lại quên rằng Đấng Christ đến với một người không phải vì người ấy không phạm tội, mà Ngài đến để giải thoát một người khỏi tội lỗi; và họ có thể không bao giờ nhận ra rằng Chúa chính là ngôi lời, hãy để lời của Ngài luôn đồng hành với chúng ta, tuân theo lời ấy, thì ắt sẽ có Ngài ngự trong mình. Ai khắc ghi lời trong lòng, ngày đêm suy ngẫm về nó, và có một đức tin chân thành của trẻ thơ, - là người có Chúa ngự trong mình và sẽ trải nghiệm được quyền phép sáng tạo phi thường của Ngài.

Có phải điều gì đã soi dẫn suy nghĩ trong chúng ta? Khi chúng ta thẳm cầu nguyện với Chúa, và Đức Thánh Linh gọi lại cho chúng ta một lời hứa quý giá nào đó hoặc một lời khiển trách cần thiết, đây chẳng phải là điều đáng khích lệ khi chúng ta biết chấp nhận chúng, thì Chúa đến với chúng ta cùng

quyền phép mà Ngài dùng để tạo ra thế giới từ hư không. Có phải nó làm lời của Ngài thêm cao quý? Không có gì ngạc nhiên khi Đa-vít đã không ngớt lời khen ngợi. Cầu cho ý nghĩ rằng Chúa ở trong thế gian là một nguồn động lực tươi mới cho tất cả mọi người có được thời gian và sức mạnh cho công việc của họ bằng cách dành nhiều thời gian hơn để nuôi dưỡng nguồn sức mạnh thiêng liêng.

8. Đức tin và Hơi thở

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 22 tháng 3 năm 1894)

"Này, người công bình sẽ sống bởi đức tin." (Rô-ma 1:17). Điều đó có nghĩa là cả đời họ sẽ là đức tin, như Sứ đồ Phao-lô đã nói: "nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi." (Ga-la-ti 2:20). Vì vậy, đức tin không phải là chuyện trong chốc lát; tin hôm nay nhưng ngày mai lại nghi ngờ, thì không có đức tin. Đức tin phải được duy trì liên tục; nó là một nền tảng vĩnh cửu. Tất cả con người đều sống bằng hơi thở. Chúng ta không thể sống bằng cách thở một ngày và ngừng thở vào ngày hôm sau. Không thở đồng nghĩa với không có sự sống. Còn với đức tin; khi đức tin không còn, thì sự công bình cũng không còn. Ai giữ được niềm tin như hơi thở hàng ngày, thì sự công bình sẽ ở với người ấy.

9. Sự Cứu Rỗi Hiện Tại

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 18 tháng 5 năm 1893)

Vì Đức Chúa Trời là đấng đời đời, Ngài hiện diện trong mọi khoảnh khắc, nên mọi lời hứa và phước lành của Ngài dành cho loài người đều tồn tại đến nay. Với Ngài, không có khái niệm về tương lai hoặc quá khứ. Điều này minh chứng rằng "Ngài sẵn giúp đỡ trong cơn gian truân" (Thi Thiên 46:1) khi chúng ta chỉ có thể sống trong hiện tại. Chúng ta không thể sống một khoảnh khắc ở tương lai. Cứ mong đợi những điều ở tương lai và hy vọng chúng sẽ đến, trong khi hiện tại là tất cả những gì chúng ta có, vì thời điểm những điều chúng ta hy vọng đến, chúng sẽ là hiện tại. Thật vậy, những điều mà chúng ta có lý do để hy vọng trong tương lai, sẽ chỉ là sự tiếp nối của những thứ chúng ta có hiện tại. Tất cả mọi sự đều ở Chúa và lời hứa của Ngài là "Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế." (Ma-thi-ơ 28:20).

Sứ đồ Phao-lô đã hết lời chúc tụng Chúa "Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời." (Ê-phê-sô 1:3). Nếu chúng ta nhận bất cứ phước lành nào từ những lời hứa của Chúa về tương lai thì ắt hẳn nó đã hiện diện ở thực tế rồi "Vì chưng cũng như các lời hứa của Đức Chúa Trời đều là phải trong Ngài cả, ấy cũng bởi Ngài mà chúng tôi nói "A-men," làm sáng danh Đức Chúa Trời." (2 Cô-rinh-tô 1:20). Chính bởi "các lời hứa lớn lao và quý báu" mà chúng ta được "dự phần vào bản tánh Thánh của Đức Chúa Trời." Những vinh quang của thế giới đến để tiết lộ phần của Chúa Giê-su hiện diện ở bản thân mình. Niềm hy vọng vinh quang duy nhất là Đấng Christ ở trong chúng ta.

"Đức Chúa Giê-su Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi." (Hê-bơ-rơ 13:8). Lời của Đức Chúa Trời "lời hằng sống và bền vững." 1 Phi-e-rơ 1:23. Chúng ta không phải nhận lời đã chết, được nói ra

cách đây rất lâu, đến nỗi không còn sức mạnh trong nó nữa, mà bằng một lời có sự sống như thể nó vừa được nói ra. Chính xác là, chúng ta chỉ nhận được phước lành từ nó khi được nói trực tiếp và chỉ riêng với ta. "sự anh em tiếp nhận lời của Đức Chúa Trời mà chúng tôi đã truyền cho, không coi như lời của loài người, bèn coi như lời của Đức Chúa Trời, vì thật là lời Đức Chúa Trời, cũng hành động trong anh em có lòng tin." 1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:13. "Cả Kinh thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình" 2 Ti-mô-thê 3:16. Tất cả đều có ở hiện tại.

Chính bởi lý do này, chúng ta không bao giờ có thể vượt qua Kinh thánh. Không có bất kỳ một câu đoạn nào trong Kinh thánh lỗi thời cả. Không có chuyện Cơ Đốc nhân có kinh nghiệm lâu nhất lại uyên bác hơn Kinh thánh đến mức người ấy không cần Kinh thánh nữa. Không có điều gì bị bỏ sót. Kinh thánh đưa một người đến với Đấng Cứu Rỗi, thì cũng cần để gìn giữ người ấy. Tương tự vậy, mặc dù tâm trí người đó đã mở mang, góc nhìn tâm linh của anh ta đã được củng cố rất nhiều; và lý do là vì mọi lời của Đức Chúa Trời đều có chiều sâu vô hạn, nên khi tâm trí của Cơ Đốc nhân được mở mang, thì lời ấy có ý nghĩa đối với anh ta nhiều hơn lúc ban đầu. Vũ trụ dường như vĩ đại hơn nhiều với nhà thiên văn học so với người chưa bao giờ nhìn qua kính viễn vọng. Chúng ta nhìn các ngôi sao bằng mắt thường, và chúng có vẻ rất xa. Sau đó, chúng ta nhìn chúng qua một kính viễn vọng lớn, và mặc dù chúng ta có thể nhìn xa hơn rất nhiều, nhưng khoảng cách đến các ngôi sao dường như lớn hơn rất nhiều lần so với tầm nhìn hạn chế của chúng ta. Thế nên, khi một người càng làm quen với lời của Đức Chúa Trời, thì lời ấy càng trở nên vĩ đại hơn. Những lời hứa của Ngài, dường như quá vĩ đại khi chúng lần đầu tiên xuất hiện với chúng ta, và càng trở nên vĩ đại hơn khi chúng ta càng suy ngẫm và làm theo chúng.

Theo 2 Phi-e-rơ 1:19, Lời Chúa như ánh sáng soi trong nơi tăm tối. Đó là sự mặc khải của Đấng Christ, Ngài là ánh sáng của thế gian, là một ngọn đèn.

Thi Thiên 119:105; Châm Ngôn 6:23. Tất cả chúng ta đều đã nghe kể về người thủy thủ trẻ tuổi, được giao nhiệm vụ giữ đầu con tàu hướng thẳng về phía một ngôi sao nào đó; và trong vài giờ, anh ta đã báo cho thuyền trưởng và nói rằng anh ấy muốn một ngôi sao khác để hướng đến, vì thuyền đã vượt qua ngôi sao lúc đầu. Vấn đề là gì? Anh ta đã quay tàu và đi chệch hướng với ngôi sao. Cũng như những người nói rằng họ đã vượt hơn một số phần nào đó của Kinh thánh. Là vì họ đã quay lưng lại với nó.

Tin lành là gì? "vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin quyền phép" (Rô-ma 1:16). Đó là quyền phép được dùng cho sự cứu rỗi của người có đức tin. Quyền phép của Đức Chúa Trời cứu loài người khỏi điều gì? Chúa Giê-su là quyền phép của Đức Chúa Trời, và Ngài được nhắc đến "người khá đặt tên là Giê-su, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội." (Ma-thi-ơ 1:21). "Đức Chúa Giê-su Christ đã đến trong thế gian để cứu vớt kẻ có tội, ấy là lời chắc chắn, đáng đem lòng tin trọn vẹn mà nhận lấy; trong những kẻ có tội đó ta là đầu." (1 Ti-mô-thê 1:15). Tin lành là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu loài người khỏi tội lỗi. Nhưng nó là nguồn sức mạnh luôn hiện diện, vì tội lỗi luôn hiện hữu. Sức mạnh của nó chỉ hiệu nghiệm khi chúng ta có niềm tin. "Người công bình sẽ sống bởi đức tin." (Rô-ma 1:17). Khoảnh khắc một người không còn niềm tin, như thể chưa từng biết đến đức tin, thì người ấy là một tội nhân. Niềm tin của ngày hôm qua sẽ không gìn giữ cho ngày hôm nay, cũng như hơi thở của ngày hôm qua sẽ không giúp một người sống cho đến ngày hôm nay.

Thông điệp của Chúa cho hội thánh vào ngay trước những ngày Ngài xuất hiện "Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù, và lỏa lồ." (Khải Huyền 3:17). Có ai đã vượt hơn được câu nói này chưa? không ai cả. Phước lành đến với người thừa nhận lẽ thật từ lời khuyên răn của Chúa; vì đối với người ấy, Chúa sẽ đến, ban cho họ mọi thứ họ cần. Người ấy nói: "Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót lấy tôi, vì tôi là kẻ có tội!" (Lu-ca 18:13) thì về nhà được kể là công bình.

Và chỉ khi người ấy tiếp tục cầu nguyện, thì họ mới được kể là công bình. "vì ai tự nhắc mình lên sẽ phải hạ xuống, ai tự hạ mình xuống sẽ được nhắc lên." (Lu-ca 18:14). Môn đồ nói: "Đức Chúa Giê-su Christ đã đến trong thế gian để cứu vớt kẻ có tội, ấy là lời chắc chắn, đáng đem lòng tin trọn vẹn mà nhận lấy; trong những kẻ có tội đó ta là đầu." (1 Ti-mô-thê 1:15). Hãy để ý, người ấy nói "ta là đầu (người có tội nặng nhất)". Và chính khi họ thừa nhận mình là người người có tội nặng nhất, thì nơi người ấy đã có sự thương xót và kiên nhẫn của Đức Chúa Trời.

Một số người đã tự hỏi liệu một Cơ Đốc nhân có phải hát những dòng này trong bài thánh ca của Wesley:

"Công bình và thánh thiện là tên của Ngài,

Tôi đều là kẻ bất chính;

Tôi hèn hạ và đầy tội lỗi;

Ngài đầy chân lý và vinh hiển."

Ai nghĩ rằng mình đã vượt xa những dòng trên là những người đáng thương, vì anh ta đang tự ngắt mình khỏi nguồn của sự công bình. "Chỉ có một Đấng lành mà thôi." Ma-thi-ơ 19:17. Do đó, bất cứ linh hồn nào có sự hiện diện của công bình thì phải là sự công bình của Đức Chúa Trời. Chỉ có linh hồn thừa nhận tội lỗi của chính mình, thì mới có thể nhận được sự công bình của Đức Chúa Trời bởi đức tin. Cũng bởi sự vâng phục của một người mà mọi người được thành ra công bình. Rô-ma 5:19. Và người đó là chính Đấng Christ.

"Ấy chính Ngài làm của lễ chuộc tội lỗi chúng ta, không những vì tội lỗi chúng ta thôi đâu, mà cũng vì tội lỗi cả thế gian nữa." (1 Giăng 2:2). Cơ Đốc nhân với bốn mươi năm kinh nghiệm cũng rất cần sự công bình đến từ Đức Chúa Trời, cũng như tội nhân đến với Chúa lần đầu tiên. Nên chúng ta hãy đọc lại, "Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức

Chúa Giê-su, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta." (1 Giăng 1:7, 8). Điều mà mọi người luôn nói là Đức Chúa Trời không hề phạm tội và Ngài đã hy sinh bản thân cho chúng ta. Ngài là "Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm nên sự khôn ngoan, sự công bình, sự nên thánh, và sự cứu chuộc cho chúng ta." (1 Cô-rinh-tô 1:30). Nhưng nhớ rằng thanh tẩy là một quá trình ở hiện tại. Có thể chúng ta biết là huyết của Đấng Christ đã tẩy sạch chúng ta khỏi tội lỗi trong quá khứ; nhưng điều đó sẽ không giúp được cho chúng ta. Sự tồn tại đó cần được tiếp diễn, để sự thanh tẩy có thể diễn ra liên tục. Chúng ta được "chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu" (Rô-ma 5:10). Vì Đấng Christ là sự sống của chúng ta (Cô-lô-se 3:4).

Vậy là "phàm thần nào xưng Đức Chúa Giê-su Christ lấy xác thịt mà ra đời, thần đó là bởi Đức Chúa Trời;" (1 Giăng 4:2, 3). Xin lưu ý lần nữa, đây là thì hiện tại. Việc thừa nhận rằng Chúa Giê-su đã hóa thân thành người là chưa đủ; điều đó sẽ không mang lại sự cứu rỗi cho bất kỳ ai. Chúng ta phải thừa nhận từ sự hiểu biết tích cực, rằng Chúa Giê-su vừa mới hóa thân bằng xương bằng thịt, và rồi chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời. Chúa Giê-su Christ đã trong hình hài con người 1.800 năm trước, chỉ để chứng minh khả năng của Ngài. Việc mà Ngài đã làm một lần, Ngài có thể làm lại. Kẻ nào phủ nhận khả năng Ngài hóa thân thành người ngay bây giờ, cũng như phủ nhận khả năng Ngài đã từng trong hình hài con người.

Phần việc của chúng ta là khiêm tốn thừa nhận chúng ta là tội nhân; thừa nhận trong chúng ta không phải là điều thiện lành. Nếu chúng ta không làm, thì lẽ thật không ở trong chúng ta; nhưng nếu chúng ta làm như vậy, thì Đức Chúa Trời - người đến thế gian để cứu những người tội lỗi, sẽ đến và ở cùng chúng ta, và bấy giờ lẽ thật sẽ ở trong chúng ta. Sau đó, sẽ có sự hoàn hảo được hình thành ở giữa sự không hoàn hảo. Giữa sự yếu đuối sẽ có sự trọn vẹn. Vì chúng ta "Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự" (Cô-lô-se 2:10). Ngài đã tạo nên vạn vật bằng lời quyền phép của mình,

nên có thể nhận những người chẳng là gì và làm cho họ "để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài" (Ê-phê-sô 1:6). "Vì muôn vật đều là từ Ngài, bởi Ngài, và hướng về Ngài. Vinh hiển cho Ngài đời đời vô-cùng! A-men." (Rô-ma 11:36).

10. Cuộc Đời Cơ Đốc Nhân

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 9 tháng 3 năm 1893)

Có người nói:

"Ở trường, các cậu bé hay cô bé, nhìn vào bản sao trong sách viết, và bắt chước theo nó, cố gắng viết từng dòng tốt hơn. Đó là cuộc sống của Cơ Đốc nhân, và đó là tất cả."

Không có thêm ý nghĩa nào khác. Nếu đó là tất cả, sẽ không có hy vọng cho bất kỳ ai; vì khuôn mẫu là Chúa Giê-su, Ngài có "đầy đủ thần tính Đức Chúa Trời ngự trong thân xác" và không người nào có thể sao chép thành công sự sống đó. "Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta." CHÚA tuyên bố như vậy. "Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu." (Ê-sai 55:8, 9). Ai thành công làm y lại cuộc đời của Chúa như học sinh chép lại bài học của mình, ắt hẳn có quyền phép ngang với Chúa.

Nếu việc cậu bé được thầy mình cầm tay và hướng dẫn làm theo bản sao, được dùng làm minh họa cho đời sống Cơ Đốc nhân, thì đó sẽ là một bước tiến gần hơn với lẽ thật; dù đó sẽ không phải là lẽ thật.

Nó theo hướng máy móc. Cậu bé có thể sẵn sàng đưa tay để thầy mình cầm tay hướng dẫn, nhưng xét cho cùng thì chữ viết không phải của cậu. Đức Chúa Trời không sử dụng con người như công cụ chết để được hoạt động, mặc dù con người hiến thân họ như công cụ của sự công bình cho Ngài.

Cuộc sống Cơ Đốc đơn giản là cuộc sống của Đức Chúa Trời. Nếu người thầy đặt bản sao cho cậu học sinh, có thể đặt tất cả kỹ năng và năng lượng của mình vào cậu bé đó, để những gì cậu ta viết ra sẽ không chỉ là bản sao

bắt chước của thầy, mà là chữ viết của chính người giáo viên đó, nhưng vẫn là hành động tự do của cậu bé, chúng ta có một minh họa về cuộc sống Cơ Đốc nhân. "lấy lòng sợ sệt run rẩy làm nên sự cứu chuộc mình. Vì ấy chính Đức Chúa Trời cảm động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài." (Phi-líp 2:12, 13). "mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi." (Ga-la-ti 2:20). "Ai nói mình ở trong Ngài, thì cũng phải làm theo như chính Ngài đã làm." (1 Giăng 2:6). Và Ngài sống đi như thế nào? Chính Chúa Giê-su Christ đã phán "ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài." (Giăng 14:10). Đấng Christ đã đặt cho chúng ta một bản sao, nhưng thay vì đứng nhìn chúng ta cố bắt chước Ngài, Ngài niềm nở đến trong tâm hồn chúng ta, trở thành một với chúng ta, để sự sống của Ngài là sự sống của chúng ta, và hành động của Ngài là của chúng ta. Đây là cuộc sống của Cơ Đốc nhân.

11. Gian Ác

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 27 tháng 12 năm 1894)

Rất có thể chúng ta sẽ thấy bị xúc phạm và bị sốc nếu bất kỳ người bạn nào gọi chúng ta là những kẻ gian ác, hoặc nếu ai đó công khai miêu tả về chúng ta như thế. Chúng ta biết một số người xấu tính - có lẽ một số người trong họ mà chúng ta cho là gian ác; và chúng ta cũng đã đọc về những người như vậy trong lịch sử và đầy ắp trên các trang báo về tội phạm; và chúng ta sẽ không muốn cùng tầng lớp với họ. Chúng ta thuộc về tầng lớp "lịch sử" - lớp người không chỉ giỏi giang mà còn chẳng làm điều gì xấu xa. Đó chắc chắn sẽ là một lời phỉ báng sỗ sàng khi gọi chúng ta là kẻ gian ác.

Có phải đúng vậy không? Hãy cùng ngẫm về vấn đề này một chút nhé. Chúa đã phán điều chính xác và Ngài không hề phỉ báng mọi người, nhưng nói cho mọi người biết sự thật. Chúng ta cùng xem sách Giê-rê-mi và đọc câu sau "Lòng người ta là dối trá hơn mọi vật, và rất là xấu xa: ai có thể biết được?" (Giê-rê-mi 17: 9). Lòng người ở đây là của ai? À, không có người cụ thể nào được chỉ danh ở câu trên; nó chỉ nói chung chung, có nghĩa là tấm lòng của bạn và của tôi. Nó không nói rằng lòng người có thể trở nên xảo quyệt và gian ác, mà nó là như vậy. Không thể phủ nhận được; Chúa phán lòng người xảo quyệt hơn cả, và gian ác. Sự kính trọng và vị thế của chúng ta trong xã hội không quan trọng; nếu có trái tim con người cai trị trong mình, chúng ta là những người gian ác. Và chỉ vì chúng ta bị chính con người bên trong dối lừa nên chúng ta không nhận ra sự thật. Đúng; có kẻ giết người ở đó, có tà dâm, có trộm cắp, có xúc phạm, có tội ác kinh hoàng khiến chúng ta kinh ngạc khi đọc được trên báo, và có người phải chịu án treo cổ; những kẻ bất hảo có thể phạm vô số tội, và làm trái với mười điều răn. Chúa nói "vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được." (Rô-ma 8:7).

Tâm trí xác thịt không tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời đến mức nào? Nó có thể tuân theo một phần của luật pháp đó, và không phải tuân theo phần còn lại không? Chắc chắn là không thể được. Lòng ch, hoặc là phải hoàn toàn tuân theo luật pháp, hoặc là không; và trái tim xác thịt, như câu trên đã nói "nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời ". Bản chất loài người này, là bản chất chúng ta có được khi sinh ra và ở lại với chúng ta, mặc cho địa vị và nghề nghiệp của chúng ta giữa xã hội này là gì, cho đến khi chúng ta cho phép Chúa biến đổi tâm hồn chúng ta bằng quyền phép của Ngài. Vì vậy, trong ai tồn tại bản chất, hoặc phần con người, thì sẽ ác cảm với mọi giới luật của Luật Thiên liêng. Người đó không chỉ ác cảm với lời răn "Người chớ tham lam" - như những người rất đáng kính có thể được - mà còn không chấp nhận được những lời răn khác "Người chớ giết người" và "Người chớ phạm tội tà dâm." Người đó có thể không cảm thấy sự thù hận đang thúc giục y làm những chuyện xấu; dẫu vậy, nó vẫn tồn tại.

Ngay cả những người tốt nhất trong chúng ta, chúng ta có biết được trong tâm mình là gì không? Bao lâu thì ta lại gặp phải những tội ác mà ta chưa hề nghĩ tới. Hãy để bản chất của chúng ta bỗng nhiên trở nên thô kệch và những lời nói và hành động bộc phát, khiến chúng ta bất ngờ và xấu hổ. Con người không bắt đầu cuộc đời mình để trở thành kẻ giết người, ngoại tình hoặc tham lam. Những người như vậy sẽ rất kinh hoàng, nếu ngay từ đầu được biết bản thân mình trong tương lai sẽ trở nên thế nào. Bản chất của họ cũng giống như chúng ta: những hành động xấu xa vẫn ở đó.

Không có ích gì khi phủ nhận những gì Chúa nói với chúng ta. Nếu chỉ "sự kính trọng" có thể quyết định vấn đề thì cái ác sẽ có lợi thế hơn chúng ta, vì nó "Nào có lạ gì, chính quỷ Sa-tan mạo làm thiên sứ sáng láng." (2 Cô-rinh-tô 11:14), quyền phép mà chúng ta không có. Không ai trong chúng ta có thể cạnh tranh với ma quỷ về bề ngoài đẹp đẽ. Chúa nhìn thấy con người thật của chúng ta, và chúng ta càng sớm nhận ra được con người của mình như Ngài thì càng tốt. Khi chúng ta tin rằng bản thân thực sự là

kẻ gian ác, chúng ta sẽ thấy sự cần thiết của việc loại bỏ hoàn toàn những bản chất vốn có của mình, thay vì nỗ lực sửa chữa để ngụy tạo với Chúa. Chúng ta sẽ sẵn sàng chấp nhận tấm lòng mới và bản chất mới mà Đức Chúa Trời ban cho, với điều kiện là phải hoàn toàn tuân theo Ngài, cũng như bản chất của Chúa Giê-su, Đấng ngự trong lòng bởi đức tin.

Chúng ta cũng sẽ thấy rằng môn đồ đã nói sự thật "VẬY, HỖI NGƯỜI KIA, NGƯỜI LÀ AI MẶC LÒNG, HỂ ĐOÁN XÉT KẺ KHÁC THÌ KHÔNG THỂ CHỮA MÌNH ĐƯỢC; VÌ TRONG KHI ĐOÁN XÉT HỌ, NGƯỜI CŨNG LÊN ÁN CHO CHÍNH MÌNH NGƯỜI NỮA, BỞI NGƯỜI ĐOÁN XÉT HỌ, MÀ CŨNG LÀM CÁC VIỆC NHƯ HỌ." (Rô-ma 2:1). Những mầm mống phát triển (và đột ngột) thành những hành vi xấu xa mà chúng ta lên án ở người khác, nằm trong bản chất của chính chúng ta, trong sự ác cảm mà những trái tim đó phải tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta có bản chất của Chúa, chúng ta sẽ được như thiên sứ trưởng Mi-chê, người chống lại chính Sa-tan mà chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà đoán phạt (Giu-đe 1:9). Chúng ta phải lựa chọn giữa bản chất là gian ác và một bản chất là thánh thiện.

12. Lắng Nghe Và Sống

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 6 tháng 4 năm 1893)

Ngoại trừ điều răn thứ tư và thứ năm, tất cả chúng đều bắt đầu bằng những từ, "Người chớ" Tuy nhiên, chúng không chỉ đơn thuần là tiêu cực, vì tất cả đều được tóm gọn trong hai điều răn tích cực sau "Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời người." và, "Người hãy yêu kẻ lân cận như mình."

Thường thì chúng chỉ được coi là những điều răn ngẫu nhiên, nhưng chúng còn hơn thế nữa. Có một sức mạnh trong chúng mà những lời nói bình thường không hề có. Đó là sức mạnh của lời Chúa, chính là sự sống. Chúa phán: "Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống." (Giăng 6:63). Chúng là Thần linh của sự sống, ban sự sống cho tất cả những ai nghe chúng.

Nói về quyền phép ban sự sống của lời Chúa, chúng ta có những trường hợp về sự tái sinh của La-xa-rơ và con gái của người cai trị. Đấng Christ phán: "Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống." (Giăng 5:25). Sau lời phán, thì người Cha được tái sinh, Ngài đã ban sự sống để họ tái sinh, để khi giờ sắp điểm, tất cả những người ở trong phần mờ sẽ nghe tiếng Ngài và sống lại.

"Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng." (Rô-ma 10:17). "Vì tin trong lòng" Vậy thì, nghe và tin, mang lời của Chúa vào trong lòng chúng ta. Còn Đấng Christ ngự trong lòng bởi đức tin (Ê-phê-sô 3:17). Bởi thánh linh của Ngài ngự trong lòng, để nghe và tin đưa sự sống của Đức Chúa Trời vào lòng, và đó là sự công chính.

Nhưng đây là việc mang luật pháp vào lòng; vì khi Môi-se khuyên dân chúng tuân theo các điều răn, thì ông đã nói: "Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó." Không, lời CHÚA rất gần anh chị em, ở trong miệng và trong lòng anh chị em, anh chị em chỉ cần vâng theo thôi." (Phục-Truyền 30: 11-14).

Trong đoạn mười sách Rô-ma, ngay trước khi môn đồ kết luận rằng đức tin đến bằng việc nghe và nghe lời Chúa, đoạn văn này được trích dẫn trong Phục-truyền, và cho thấy rằng "điều răn" nói về Đức Chúa Trời, Ngài là linh hồn và cốt lõi của luật pháp. Và đây là điều mà Môi-se muốn nói đến. Những lời này, được thể hiện qua lời tuyên bố của Phao-lô, rằng những lời của Môi-se là ngôn ngữ của "sự công bình bởi đức tin". Hơn nữa, bằng lời của chính Môi-se: "Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp." (Phục-truyền 30:19, 20).

Sự sống đến nhờ việc gìn giữ các điều răn (Ma-thi-ơ 19:17; Khải Huyền 22:14); nhưng Đấng Christ là sự sống của luật pháp và Ngài ngự trong lòng ta bởi đức tin nơi lời Ngài. Bởi thế, luật pháp cũng như sự công bình thực sự của Đức Chúa Trời, chứ không phải là hình thức đơn thuần, là sự sống, và có quyền phép ban sự sống. Đa-vít nói: "Lời Chúa làm cho tôi được sống lại, Ấy là sự an ủi tôi trong cơn hoạn nạn." (Thi Thiên 119: 50).

"Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; " (Phục-truyền 6:4-6). Làm thế nào để ghi lòng tạc dạ? Bởi đức tin. Và làm thế nào để đức tin đến? bằng thính giác. Ý muốn nói những ai nghe tiếng Chúa vào những ngày cuối đời sẽ được sống lại từ mồ mả của họ. Vì vậy, bây giờ những ai thực sự nghe theo các điều răn của Ngài sẽ nhận được sự sống.

Chúa đã tuyên bố như sau: "Hỡi dân sự ta, hãy nghe, ta sẽ làm chứng cho người: Ớ Y-sơ-ra-ên! chớ chi người khứng nghe ta! Giữa người chẳng nên có thần lạ nào, Người cũng chẳng nên thờ lạy thần kẻ ngoại." (Thi Thiên 81:8, 9).

Nếu con dân của Y-sơ-ra-ên chỉ liên tục lắng nghe Chúa, thì Ngài đã gìn giữ sự cứu rỗi của họ. Trong khi họ đang nghe theo Ngài, thì Ngài sẽ tự nhận lấy trách nhiệm là giữ gìn họ khỏi sự cuồng tín và mọi tội lỗi. Thế nên, trong luật pháp, Ngài nói "Người chớ" Ngài không chỉ muốn cấm chúng ta làm những điều đã nói, mà còn bảo đảm rằng chúng ta sẽ không làm điều đó nếu ta nghe và tin, nhận ra Ngài trong chúng.

Qua tiên tri, Ngài nói: "Ôi, ước gì người đã chú ý đến các điều răn của Ta, thì sự thái bình người sẽ như sông, sự công bình người như sóng biển." (Ê-sai 48:18). Và một lần nữa Ngài khuyên "Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh hồn các người được sống." (Ê-sai 55:3).

Đây là sự khẳng định nhẹ nhàng. Nhưng đừng quên một điều, sự công bình đến từ sự lắng nghe và tin, thì không phải là sự công bình thụ động. Đó là sự công bình chủ động của Đức Chúa Trời. Hơn nữa, sự công bình được nêu trong mười điều răn, mà không có bất kỳ sự thay đổi nào. Ai nghe, chính là nghe lời của Đức Chúa Trời, và mười điều răn là lời đích thân Đức Chúa Trời phán. Ngài không nói "Ngày thứ nhất là ngày Sa-bát của Chúa", mà nói "nhưng ngày Sa-bát là ngày dành cho CHÚA, Đức Chúa

Trời của các ngươi" Vì Đức Chúa Trời, chưa bao giờ truyền lệnh cho chúng ta giữ ngày đầu tiên trong tuần, nên không ai có thể nghe những lời ấy nơi miệng Ngài; do đó không thể có sự sống cũng như sự công bình khi giữ luật pháp vậy.

"Con người sống không phải chỉ nhờ bánh, song nhờ mọi lời phán ra từ miệng Đức Chúa Trời!" "Ai có tai, hãy nghe." Nhưng "các con khá cẩn thận về cách mình nghe"

13. Sức Mạnh Của Sự Tha Thứ

E.J. Waggoner – Những Dấu Hiệu Của Thời Đại (ngày 10 tháng 4 năm 1893)

"Người ta đem đến cho Ngài một người bại liệt nằm trên giường. Thấy đức tin những người ấy, Đức Giê-su bảo người bệnh: Con ơi, hãy yên tâm, tội lỗi con đã được tha. mấy thầy thông giáo nói với nhau: Người này nói lộng ngôn ! Đức Chúa Giê-su biết ý tưởng họ, Ngài phán: Nhân sao trong lòng các ngươi có ác tưởng làm vậy? Chúa bảo trong hai lời này: Một là nói, tội lỗi ngươi đã được tha; hai là nói, ngươi hãy đứng dậy mà đi, thì lời nào dễ nói hơn? Để các ông biết rằng Con Người khi ở trần thế vẫn có quyền tha tội. Ngài phán bảo người bại rằng: Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà ngươi.. Dân chúng chứng kiến việc này đều kính sợ và tôn vinh Đức Chúa Trời, vì đã ban cho loài người quyền uy như thế" (Ma-thi-ơ 9:3-8).

Một trong những cách diễn đạt phổ biến nhất khi các tín đồ Cơ Đốc nói về tôn giáo là "Tôi có thể hiểu và tin rằng Chúa sẽ tha thứ mọi tội lỗi, nhưng tôi thật khó tin rằng Ngài có thể gìn giữ tôi khỏi tội lỗi." Một người như vậy vẫn chưa thấu hết các ý nghĩa của việc tha tội của Đức Chúa Trời. Đúng là những người nói theo cách đó thường có cảm giác bình an khi tin rằng Đức Chúa Trời đã tha thứ hoặc thực sự tha thứ cho tội lỗi của họ, nhưng do không hiểu hết được quyền phép của sự tha thứ, họ tự tước đi nhiều phước lành mà họ có thể được hưởng.

Hãy ghi nhớ lời tuyên bố về những vấn đề này: "Nhưng các việc này đã chép, để cho các ngươi tin rằng Đức Chúa Jêsu là Đấng Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các ngươi tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống." (Giăng 20:31), không đơn giản chỉ là phép màu trước mắt chúng ta. Các thầy thông giáo không tin rằng Chúa Giê-su có thể tha tội. Để chứng tỏ rằng mình có quyền phép tha thứ, Ngài đã chữa lành cho người đàn ông bại. Phép màu này được thực hiện với mục đích rõ ràng là để minh chứng

cho việc tha thứ và chứng minh sức mạnh của nó. Đức Chúa Giê-su nói với người đàn ông bị bại: "Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà ngươi" để họ và chúng ta có thể biết quyền phép tha thứ tội lỗi của Ngài. Do đó, quyền phép được thể hiện qua việc chữa lành người đó, là quyền phép được ban để tha thứ tội lỗi.

Hãy đặc biệt lưu ý rằng những lời của Chúa Giê-su vẫn tiếp tục có hiệu nghiệm sau khi được nói ra. Chúng tạo ra một sự thay đổi trong con người, và sự thay đổi đó là vĩnh viễn. Mặc dù vậy, nó phải ở trong sự tha thứ của tội lỗi. Có ý kiến phổ biến nói khi Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi, sự thay đổi là ở chính bản thân Ngài, chứ không phải ở người kia. Người ta cho rằng cuối cùng Đức Chúa Trời không hề ghét bỏ gì kẻ đã phạm tội. Nhưng điều này ngụ ý rằng Đức Chúa Trời đã tàn nhẫn với con người, trường hợp này không đúng. Chúa không phải là người; Ngài không ấp ủ thù hận, cũng không nuôi dưỡng cảm giác muốn trả thù. Không phải vì trong lòng Ngài có cảm giác khó chịu đối với tội nhân nên tha thứ cho anh ta, mà là vì tội nhân có điều gì đó trong lòng. Đức Chúa Trời đúng, người đó sai, do đó Chúa tha thứ cho người ấy, để anh ta cũng có thể trở nên tốt.

Khi Chúa Giê-su minh chứng cho sự tha thứ, Ngài đã nói với người đàn ông: "Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà ngươi" người đó nghe theo lời của Ngài. Quyền phép trong lời của Chúa Giê-su, đã vực ông ta dậy và làm cho ông ta khỏe mạnh trở lại. Sức mạnh đó vẫn còn trong ông ta, và đó là sức mạnh đã được ban cho ông ta để loại bỏ bệnh bại liệt trong suốt thời gian tới. Tất nhiên, miễn là ông ta giữ vững niềm tin. Điều này được viết Thi Thiên, khi ông nói: "Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm góm ghê, Khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, Và làm cho bước tôi vững bền." (Thi Thiên 40: 1, 2).

Có sự sống trong lời của Chúa. Chúa Giê-su phán: "Những lời ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống." (Giăng 6:63). Lời nhận được trong

đức tin mang thần linh và sự sống của Đức Chúa Trời tới với các linh hồn. Vì vậy, khi linh hồn sám hối nghe những lời, "Hãy yên tâm, tội lỗi ngươi đã được tha." và nhận được những lời đó như những lời sống của Đức Chúa Trời, thì ông ta trở thành một con người khác, bởi vì một sự sống mới đã bắt đầu trong ông ta. Đó là sức mạnh của sự tha thứ của Đức Chúa Trời, và chỉ điều đó, đã giữ cho người đó khỏi tội lỗi. Nếu ông ta tiếp tục phạm tội sau khi nhận được sự tha thứ tội, đó là bởi vì ông ta đã không nắm bắt được trọn vẹn phước lành đã được ban cho ông ta khi được tha tội.

Trong trường hợp trên, người đàn ông đã nhận lấy cuộc sống mới. Bệnh tật của ông ta chỉ đơn giản là lãng phí sự sống tự nhiên. Ông đã chết một phần. Những lời của Đấng Christ đã ban cho ông ta cuộc sống tươi mới. Nhưng sự sống mới này được ban cho cơ thể ông ta để giúp ông ta có thể bước đi, là một minh chứng cho cả ông ta và cho các thầy thông giáo, về sự sống vô hình trong lời của Đức Chúa Trời mà ông ta đã nhận được. "Tội lỗi ngươi đã được tha" và điều đó đã khiến ông ta trở thành một tạo vật mới trong Đấng Christ.

Bằng sự chứng minh đơn giản và rõ như ban ngày trước chúng ta, chúng ta có thể hiểu một số lời được cho là "khó hiểu" của sứ đồ Phao-lô. Đầu tiên, trong Cô-lô-se 1:12-14: "Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội." Hãy xem câu tương tự liên quan đến sự cứu chuộc bởi huyết của Đấng Christ, trong 1 Phi-e-rơ 1:18, 19; Khải Huyền 5:9.

Lưu ý hai điểm sau: Chúng ta được cứu chuộc nhờ huyết của Đấng Christ, và sự cứu chuộc này là sự tha tội. Nhưng huyết là sự sống. Xem Sáng-thế 9:4; Khải-huyền 17:13, 14. Do đó trong Cô-lô-se 1:14 thực sự cho chúng ta biết rằng chúng ta được cứu chuộc nhờ sự sống của Đấng Christ. Nhưng chẳng phải Kinh Thánh nói rằng chúng ta được giải hòa với Đức Chúa Trời

qua cái chết của Con Ngài sao? Đúng, và đó chỉ là những gì được dạy ở đây. Đấng Christ "là Đấng liều mình vì chúng ta, để chuộc chúng ta khỏi mọi tội và làm cho sạch" (Tít 2:14). Ngài đã "là Đấng phó mình vì tội lỗi chúng ta" (Ga-la-ti 1:4). Khi dâng hiến chính mình, Ngài đã cho đi cuộc đời mình. Khi đổ huyết của mình, Ngài đã hy sinh mạng sống của mình. Nhưng khi hy sinh cuộc sống của mình, Ngài đã trao nó cho chúng ta. Sự sống đó là sự công bình, thậm chí là sự công bình trọn vẹn của Đức Chúa Trời, để khi chúng ta tiếp nhận sự sống đó, chúng ta được "chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời." (2 Cô-rinh-tô 5:21). Chính việc tiếp nhận sự sống của Đức Chúa Trời, chúng ta được rửa tội trong sự hy sinh của Ngài, hoà giải chúng ta với Đức Chúa Trời. Do đó, chúng ta "mặc lấy con người mới giống như hình ảnh Đức Chúa Trời, được sáng tạo trong chân lý công bình và thánh khiết," theo hình ảnh của Đấng đã dựng nên mình." Ê-phê-sô 4:24; Cô-lô-se 3:10.

Bây giờ chúng ta có thể đọc trong Rô-ma 3:23-25 và thấy rằng điều đó không quá phức tạp: "vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Giê-su Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia"

Vạn vật đều đã phạm tội. Cả cuộc đời đã là tội lỗi. Ngay cả những suy nghĩ trong lòng cũng là ác tưởng, theo Mác 7:21. Và quan tâm trần tục là cái chết. Do đó cuộc sống của tội lỗi là một sự chết đang sống. Nếu linh hồn không được giải thoát khỏi điều này, nó sẽ kết thúc bằng cái chết vĩnh viễn. Con người không có quyền phép nào để có được sự công bình ngoài luật pháp của Đức Chúa Trời. Do đó, Đức Chúa Trời với lòng nhân từ, trao sự công bình của mình cho tất cả những người tin. Ngài hóa chúng ta trở nên công bình như một món quà miễn phí từ hồng ân bao la của Ngài. Ngài làm điều này bằng lời nói của mình, vì Ngài tuyên bố nói sự công bình

của Ngài đối với tất cả những ai có đức tin nơi huyết của Đức Chúa Trời. Nơi Ngài là sự công bình của Đức Chúa Trời, "vì trong Ngài tất cả đầy đủ thần tính Đức Chúa Trời ngự trong thân xác" Và điều này tuyên bố hoặc nói sự công bình của Đức Chúa Trời với chúng ta, là sự tha thứ hoặc xóa bỏ tội lỗi. Vì vậy, Đức Chúa Trời lấy đi sự sống tội lỗi bằng cách thế sự sống công bình của mình vào vị trí của nó. Và đây là sức mạnh của sự tha tội. Đó là "quyền phép của sự sống đời đời".

Đây là sự khởi đầu của đời sống Cơ Đốc nhân. Là tiếp nhận sự sống của Đức Chúa Trời bằng đức tin. Nó tiếp tục như thế nào? Tương tự như khi nó bắt đầu vậy "Anh em đã nhận Đức Chúa Giê-su Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy;" (Cô-lô-se 2:6). Vì "Này, người công bình sẽ sống bởi đức tin" Bí quyết sống đời sống Cơ Đốc chỉ đơn giản là giữ lấy sự sống được ban lúc đầu, tha thứ mọi tội lỗi. Đức Chúa Trời tha tội bằng cách mang nó đi. Ngài chứng minh cho việc không đáng tin bằng cách khiến bản thân trở nên đáng tin. Ngài hòa giải tội nhân nổi loạn với mình bằng cách dẹp bỏ sự nổi loạn của anh ta, và biến anh ta trở thành một con người trung tín và tuân thủ luật pháp.

"Nhưng thật khó để hiểu làm cách nào chúng ta có thể có sự sống của Đức Chúa Trời là sự thật; nó không thể là thật, vì chúng ta có được nó bởi đức tin." Vậy, chính nhờ đức tin mà người đàn ông bại liệt nghèo khổ đã nhận được sự sống và sức mạnh mới; nhưng sức mạnh của ông ta có phải là thật không? Việc ông ta nhận được sức mạnh có thật không? Không thể hiểu được nó? Tất nhiên là không, vì đó là biểu hiện của "tình yêu của Chúa, là tình yêu vượt quá sự hiểu biết" Nhưng chúng ta có thể tin điều đó, và nhận ra sự thật, rồi sau đó chúng ta sẽ có một cuộc sống đời đời để nghiên cứu sự kỳ diệu của nó. Hãy đọc đi đọc lại câu chuyện về người đàn ông bại liệt được chữa lành và suy ngẫm về nó cho đến khi nó trở thành một thực tế đối với bạn. Sau đó, hãy nhớ rằng "những điều này được ghi chép để anh chị em tin Đức Giê-su là Đấng Christ, Con của Đức Chúa Trời, và nhờ đức tin đó anh chị em được sống trong Danh Ngài."

14. Ê-Va Không Tin Chúa

A.T. Jones – Suy Xét Và Báo Trước (Ngày 4 tháng 10 năm 1898)

NẾU Ê-va tin lời Chúa, bà sẽ không bao giờ phạm tội.

Phải, miễn là Ê-va còn tin lời Chúa, thì bà không bao giờ có thể phạm tội.

Tất cả những ai suy ngẫm về điều này đều phải đồng ý là đúng.

Bà đã tỏ rõ lời của Đức Chúa Trời rằng: "nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai ngươi ăn, chắc sẽ chết." (Sáng-thế 2:17)

Sa-tan đã đến mang theo lời mới, cùng lý lẽ và thuyết phục của hắn: "Hai ngươi chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai ngươi ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác." (Sáng-thế 3:4, 5)

Vậy, nếu Ê-va đã nói: "Không, Đức Chúa Trời đã phán rằng tôi không được ăn cây đó. Ngài đã phán rằng ngày nào tôi ăn nó, tôi sẽ chết. Tôi tin Ngài. Tôi không biết gì về nó cả nhưng Ngài thì có. Tôi sẽ tin Ngài. Tôi sẽ không ăn cây đó"- nếu bà ấy đã làm như vậy, bà ấy sẽ không bao giờ phạm tội. Và chừng nào bà ấy đã làm như vậy, bà ấy không thể phạm tội.

Do đó nó là sự thật đời đời rằng nếu Ê-va tin Đức Chúa Trời thì bà đã không bao giờ phạm tội; và chừng nào bà còn tin Chúa, thì bà không bao giờ có thể phạm tội. Và A-đam cũng vậy.

Dẫu có là hiện tại hay ngày xưa, điều đó vẫn chính xác; và nó chính xác với mọi người nam và nữ ngày nay cũng như đối với người nữ ngày đó.

Người ngày nay tin Chúa, sẽ không phạm tội; và chừng nào anh ta tin Chúa, anh ta không thể phạm tội. Nguyên tắc này là vĩnh cửu, và vẫn phù

hợp cho đến ngày nay như thuở ban đầu. Và Đấng Christ trong bản chất con người đã chứng minh điều đó.

Nhưng điều này đòi hỏi bạn phải thực sự tin vào Chúa, — không phải là tin giả vờ, mà là chấp nhận một lời của Chúa và từ chối một lời khác; tuyên bố tin một lời của Đức Chúa Trời, và nghi ngờ điều tiếp theo. Cách làm đó là không tin Chúa chút nào.

Điều này cũng đòi hỏi một sự sẵn sàng và siêng năng, một sự thôi thúc và khao khát để biết lời Chúa, điều đó sẽ dẫn đến việc biết tất cả những gì Chúa đã phán. Tất nhiên, nếu bất kỳ người nào thà phạm tội hơn là tìm kiếm để biết và tin lời Chúa để không phạm tội, thì không có quyền phép nào trong vũ trụ có thể ngăn cản người đó phạm tội. Nhưng bất cứ ai ghê tởm tội lỗi, ai thà chết chứ không muốn phạm tội - đối với người ấy, lời của Đức Chúa Trời là quý giá; đối với họ, đó là một niềm vui, vâng, một niềm vui, nghiên cứu để tìm thấy tất cả những gì Chúa đã phán; thỏa mãn sự thôi thúc và khao khát khi tiếp nhận lời Chúa, thì người ấy không phạm tội.

"Còn về công việc loài người, Tôi nhờ lời môi Chúa phán mà giữ lấy mình khỏi các con đường của kẻ hung bạo." (Thi Thiên 17:4)

"Tôi vừa nghe những lời Ngài, thì đã ăn lấy rồi; lời Ngài là sự vui mừng hơn hở của lòng tôi vậy. " (Giê-rê-mi 15:16)

"Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời" (2 Ti-mô-thê 2:15)

"Nguyên xin lời của Đấng Christ ở đầy trong lòng anh em, " (Cô-lô-se 3:16)

"Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi để tôi không phạm tội cùng Ngài" (Thi Thiên 119:11)

Và như vậy bạn sẽ thực sự được "nhờ đức tin được quyền phép của Đức Chúa Trời gìn giữ cho sự cứu rỗi" bây giờ "để được khai sáng" bởi vì đó là lần cuối cùng.

15. Con Người Khác

E.J. Waggoner – Sự Thật Ngày Nay (ngày 25 tháng 1 năm 1894)

Có một điều gì đó vô cùng ấm áp trong việc nhận được quyền phép của Đức Thánh Linh; và không có gì lạ, vì Đức Thánh Linh là Đấng An Ủi. Nhưng sự ấm áp tuyệt vời của nó được thể hiện ở kết quả, như được minh họa trong một trường hợp điển hình. Khi Sa-mu-ên xúc dầu cho vua Sau-lơ trên dân Y-sơ-ra-ên, đã nói với ông ấy:

"Kế sau, người sẽ đến Ghi-bê-a-Ê-lô-him, là nơi có một cái đồn của dân Phi-li-tin; khi đã vào thành, người sẽ gặp một đoàn tiên tri từ nơi cao xuống, có đồn sắt, trống cơm, ống sáo, và đồn cầm đi trước; họ sẽ nói tiên tri. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ cảm động người nói tiên tri cùng chúng, rồi người sẽ hóa ra một người khác." 1 Sa-mu-ên 10:5, 6.

Thật là một ý nghĩ thú vị khi Thánh Linh có thể hóa chúng ta thành con người khác.

Con người cũ đầy tội lỗi. Bản chất chúng ta là con người. Chúng ta đã làm nhiều việc gian ác, bởi vì tội lỗi là bản chất của chúng ta. Ký ức về những tội lỗi đó thường khiến chúng ta kinh hoàng, vì khi chúng ta biết được bản chất tội lỗi, chúng thường khiến chúng ta đau buồn và xấu hổ. Những tội lỗi trong quá khứ mà chúng ta không thể xóa bỏ, đã bị Sa-tan gọi lên để làm chúng ta nản lòng, và để rồi ban cho hắn quyền phép lớn hơn cả bản chất tội lỗi của chúng ta.

Nhưng bây giờ tin mừng là khi chúng ta quy phục Thánh Linh của Đức Chúa Trời, chúng ta có thể được trở thành người khác. "Con người mới" đó được "mặc lấy trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật." (Ê-phê-sô 4:24). Nó thay thế cho "con người bị các dục vọng lừa dối hủy hoại". Con người mới này được "mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới

theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy" (Cô-lô-se 3:10); và việc đổi mới này diễn ra "từng ngày" (2 Cô-rinh-tô 4:16).

Chúng ta quy phục, và sự chuyển đổi có hiệu nghiệm. Chúng ta tiếp tục quy phục, và việc đổi mới tiếp diễn. Bây giờ, ma quỷ lại mang những chiêu trò cũ của hắn tìm đến chúng ta. Hắn trình ra một danh sách dài các tội lỗi, nhưng chúng không làm chúng ta đau khổ được nữa. Chúng ta có thể nói với hắn "Người lầm rồi; người đã từng sống ở đây, và người đã phạm những tội lỗi đó, đã chết rồi, và tôi không có liên hệ với anh ta, nên không có gì ở đây tôi phải giải quyết cho con người đó cả". Không còn "chờ đợi sự xét đoán", vì chúng ta sẽ không bị xét xử, vượt khỏi sự chết để đến sự sống (Giăng 5:24).

Ma quỷ lại mang những dục vọng của thế gian ra để cám dỗ chúng ta, nhưng một lần nữa nó lại bất thành. Hắn đã từng dễ dàng dẫn dắt chúng ta lạc lối, nhưng giờ hắn đang chạm trán với một con người khác, và thật ngạc nhiên khi hắn phát hiện ra rằng mục đích của mình đã thất bại. Chúng ta không bị kết án, bởi vì chúng ta bước đi trong Thánh Linh.

Con người mới này chưa bao giờ phạm tội, vì nó được "mặc lấy trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật" và được gìn giữ mới vĩnh viễn. Chúng ta có hay ước rằng mình có thể thoát khỏi chính mình. Có thể chứ. Lời Chúa đến với chúng ta "lột bỏ người cũ và các công việc của nó" (Cô-lô-se 3:9) trao sức mạnh để chúng ta lột bỏ con người cũ. Và con người mới không thể phạm tội, vì chúng ta mang hình ảnh của Đức Chúa Trời. Để phần của chúng ta ngày qua ngày có thể tuyên bố từ trong lòng cùng Sứ đồ Phao-lô:

“Vả, bởi luật pháp, tôi đã chết cho luật pháp, để sống cho Đức Chúa Trời. Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi.” (Ga-la-ti 2:19, 20).

I CÔ-RINH-TÔ 13

Dầu tôi nói được các thứ tiếng loài người và thiên-sứ, nếu không có tình yêu-thương, thì tôi chỉ như đồng kêu lên hay là chập-chỏa vang tiếng. Dầu tôi được ơn nói tiên-tri, cùng biết đủ các sự màu-nhiệm và mọi sự hay-biết; dầu tôi có cả đức-tin đến nỗi dời núi được, nhưng không có tình yêu-thương, thì tôi chẳng ra gì. Dầu tôi phân-phát gia-tài để nuôi kẻ nghèo-khó, lại bỏ thân mình để chịu đốt, song không có tình yêu-thương, thì điều đó chẳng ích chi cho tôi.

Tình yêu-thương hay nhịn-nhục; tình yêu-thương hay nhân-từ; tình yêu-thương chẳng ghen-tị, chẳng khoe mình, chẳng lên mình kiêu-ngạo, chẳng làm điều trái phép, chẳng kiếm tư-lợi, chẳng nóng-giận, chẳng nghi-ngờ sự dữ, chẳng vui về điều không công-bình, nhưng vui trong lẽ thật. Tình yêu-thương hay dung-thứ mọi sự, tin mọi sự, trông-cậy mọi sự, nín-chịu mọi sự.

Tình yêu-thương chẳng hề hư-mất bao giờ. Các lời tiên-tri sẽ hết, sự ban-cho nói tiếng lạ sẽ thôi, sự thông-biết hầu bị bỏ. Vì chưng chúng ta hiểu-biết chưa trọn-vẹn, nói tiên-tri cũng chưa trọn-vẹn; song lúc sự trọn-lành đã đến, thì sự chưa được trọn-lành sẽ bị bỏ. Khi tôi còn là con trẻ, tôi nói như con trẻ, tư-tưởng như con trẻ, suy-xét như con trẻ; khi tôi đã thành-nhân, bèn bỏ những điều thuộc về con trẻ. Ngày nay chúng ta xem như trong một cái gương, cách mập-mờ: Đến bấy giờ chúng ta sẽ thấy hai mặt đối nhau; ngày nay tôi biết chưa hết: Đến bấy giờ tôi sẽ biết như Chúa đã biết tôi vậy.

Nên bây giờ còn có ba điều này: Đức-tin, sự trông-cậy, tình yêu-thương; nhưng điều trọng hơn trong ba điều đó là tình yêu-thương.

Ma-thi-ơ 4:4

“Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.”